TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI AN **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 40/2022/HSST
Ngày 16- 8- 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI AN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Bích Thủy

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Văn Vinh

Ông Nguyễn Văn Hiếu

- Thư ký phiên toà: Bà Vũ Thị Thu Trang- Thư ký Toà án nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Diễm Hằng- Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hải An, Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 40/2022/TLST-HS ngày 19 tháng 7 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/2022/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 8 năm 2022, đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn Th, sinh ngày 25 tháng 12 năm 1989 tại Thái Bình. Nơi ĐKHKTT: Thôn V, xã N, huyện K, tỉnh Thái Bình; nơi tạm trú: Số 112 C28, phường M, quận H, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Kỹ sư; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T và bà Bùi Thị H; có vợ là Nguyễn Thị H1 và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 05/3/2022 đến ngày 09/3/2022 được chuyển sang áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

2. Nguyễn Xuân D, sinh ngày 19 tháng 6 năm 1985 tại Hà Nội. Nơi cư trú: P1508 CT2B (M3) khu chung cư M, dự án khu nhà ở Kiến H, phường Kiến H, quận Đ, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Kỹ sư; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Minh Đ và bà Khuất Thị G; có vợ là Đỗ Thị Th1 và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 05/3/2022 đến ngày 09/3/2022 được chuyển sang áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

3. Tạ Văn H, sinh ngày 12 tháng 11 năm 1979 tại Hà Nội. Nơi cư trú: Số 74, tổ 4, ngõ 12 Qu, tổ dân phố số 7, phường L, quận H, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Nhân viên; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tạ Văn L và bà Đặng Thị H1; có vợ là Tô Thị Ph và 03 con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 05/3/2022 đến ngày 09/3/2022 được chuyển sang áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

4. Đỗ Trọng H1, sinh ngày 29 tháng 12 năm 1987 tại Hà Nội. Nơi cư trú: Cụm 1, tổ 9, phường Phú Th, quận Tây H, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: nhân viên; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn L và bà Đỗ Thị M; có vợ là Phạm Thị L và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 05/3/2022 đến ngày 09/3/2022 được chuyển sang áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

- *Người làm chứng:* Anh Lê Khắc H2; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn Th, Nguyễn Xuân D, Tạ Văn H và Đỗ Trọng H1 đều là nhân viên của Công ty TNHH Phát triển Xây dựng Việt Nam Kiến H, làm việc tại công trường xây dựng Nhà máy P, thuộc Khu Công nghiệp D, phường Đ 2, quận H, Hải Phòng. Khoảng 20 giờ ngày 04/3/2022, sau khi ăn cơm tại công trường xong, Th, D, Văn H và Trọng H1 về phòng làm việc tại tầng 2 khu văn phòng của công trường (do anh Nguyễn Trung K là Chỉ huy trưởng trực tiếp quản lý) để nghỉ ngơi. Lúc này, anh K không ở phòng làm việc. Th, D, Văn H và Trọng H1 cùng rủ nhau đánh bạc dưới hình thức đánh ba cây được thua bằng tiền. D lấy bộ bài có sẵn ở trên bàn làm việc (không xác định được của ai) và lọc bỏ 16 quân bài từ 10 đến K để ra ngoài. Th là người trải chiếu cho mọi người ngồi chơi. Văn H là người chia bài và là người cầm chương ván đầu tiên.

Cách thức đánh ba cây được thua bằng tiền được các đối tượng quy định là: Sử dụng 36 quân bài lơ khơ (từ A đến 9) trộn đều. Người cầm chương chia cho mỗi người chơi 03 quân bài, cộng tổng số 3 quân bài để tính điểm. Quy định 10 điểm là cao nhất, thấp nhất là 1 điểm, quân bài A tương ứng với 1 điểm. Những người tham gia đánh bạc đặt cược tiền và cộng điểm của 03 lá bài rồi so điểm với người cầm chương. Nếu ai được điểm lớn hơn điểm của người cầm chương, thì người cầm chương phải trả cho người đó số tiền tương ứng với số tiền mà người đó đã đặt cược. Ai được điểm nhỏ hơn điểm của người cầm chương thì người cầm chương sẽ "ăn" tiền đặt cược của người đó. Nếu người chơi bằng điểm với người

cầm chương thì sẽ đọ chất quân bài theo thứ tự từ lớn đến bé là "rô, cơ, tép, bích". Nếu ai được 10 điểm thì sẽ được số tiền gấp đôi với số tiền đã đặt cược và được cầm chương ở ván bài tiếp theo. Nếu ai có "sáp" (tức là có 03 quân bài giống nhau) thì được số tiền gấp 03 lần số tiền đã đặt cược. Nếu số điểm lớn hơn 10 điểm thì chỉ lấy hàng đơn vị để tính điểm.

Quá trình đánh bạc, Th ngồi đối diện với Văn H, bên trái là D, bên phải là Trọng H1 và không thay đổi vị trí. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày thì Đội Cảnh sát hình sự- Công an quận Hải An bắt quả tang các đối tượng đang đánh bạc, với vật chứng thu giữ gồm: 36 quân bài từ A đến 9 và số tiền 10.150.000 đồng tại chiếu bạc. Trong đó: Th có 1.700.000 đồng, D có 1.450.000 đồng, Văn H có 6.000.000 đồng, Trọng H1 có 1.000.000 đồng.

Tại Cáo trạng số 44/CT- VKS ngày 16/7/2022, Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải An truy tố các bị cáo Nguyễn Văn Th, Nguyễn Xuân D, Tạ Văn H và Đỗ Trọng H1 về tội Đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải An luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; Điều 17; Điều 58; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn Th từ 18- 21 tháng cải tạo không giam giữ, các bị cáo Nguyễn Xuân D, Tạ Văn H từ 15- 18 tháng cải tạo không giam giữ và bị cáo Đỗ Trọng H1 từ 12-15 tháng cải tạo không giam giữ, về tội Đánh bạc.

Miễn khấu trừ một phần thu nhập đối với các bị cáo theo quy định tại khoản 3 Điều 36 của Bộ luật Hình sự.

Phạt tiền mỗi bị cáo 10.000.000 đồng theo quy định tại khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

- Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền 10.150.000 đồng; tịch thu tiêu hủy 36 quân bài từ A đến 9.

- Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi như nội dung nêu trên và khai: Th sử dụng 2.200.000 đồng, D sử dụng 3.050.000 đồng, Văn H sử dụng 2.300.000 đồng và Trọng H1 sử dụng 1.100.000 đồng để đánh bạc. Trong quá trình chơi, Th chơi thua hết tiền nên đã vay của Trọng H1 02 lần với tổng số tiền là 3.000.000 đồng. Lần thứ nhất, Th vay 1.000.000 đồng, Trọng H1 đã lấy 1.000.000 đồng dưới chiếu là số tiền H1 thắng bạc đưa cho Th vay. Lần thứ hai, Th vay 2.000.000 đồng, Trọng H1 lấy 500.000 đồng dưới chiếu là số tiền H1 thắng bạc và 1.500.000 đồng trong ví ra để cho Th vay. Ngoài số tiền trên chiếu bạc, lực

lượng công an còn thu giữ của Th 01 ví giả da bên trong có 32.000 đồng để ở trước mặt; của Văn H 3.329.000 đồng trong túi quần sau bên phải; của Trọng H1 01 ví bên trong có 4.174.000 đồng để ở túi quần trước bên phải. Số tiền này, các bị cáo dùng để sinh hoạt không sử dụng vào việc đánh bạc.

Bị cáo Th khai: Bị cáo đã nghỉ việc tại Công ty TNHH Phát triển Xây dựng Việt Nam Kiến H từ ngày 01/4/2022, hiện bị cáo làm công việc tự do.

Các bị cáo Nguyễn Xuân D, Tạ Văn H và Đỗ Trọng H1 khai: Các bị cáo đã bị đình chỉ công tác tạm thời tại Công ty TNHH Phát triển Xây dựng Việt Nam Kiến H từ ngày 25/6/2022. Các bị cáo đang làm thủ tục xin thôi việc tại Công ty. Hiện các bị cáo đang làm công việc tự do. Đối với số tiền 3.000.000 đồng cho bị cáo Th vay để đánh bạc, bị cáo Trọng H1 không ý kiến, yêu cầu gì.

Các bị cáo ăn năn, hối cải và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hải An, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về tội danh:

[2] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử xét có đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ 20 giờ đến 22 giờ 00 phút ngày 04/3/2022, tại khu vực công trường xây dựng Nhà máy P, thuộc Khu Công nghiệp D, phường Đ2, quận H, Hải Phòng, Nguyễn Văn Th, Nguyễn Xuân D, Tạ Văn H và ĐỗTrọng H1 đã có hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức đánh ba cây được thua bằng tiền. Tổng số tiền các bị cáo sử dụng đánh bạc là 10.150.000 đồng. Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện với

lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự công cộng, đồng phạm tội Đánh bạc, quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

- Về hình phạt:

[3] Xét về nhân thân: Các bị cáo đều không có tiền án, tiền sự, có nhân thân tốt.

[4] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đều không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Xét vai trò thực hiện tội phạm của từng bị cáo: Các bị cáo không có sự bàn bạc, phân công, thống nhất thực hiện tội phạm từ trước, không có sự câu kết chặt chẽ, đồng phạm mang tính giản đơn. Các bị cáo cùng rủ nhau đánh bài, cùng thực hành tội phạm tích cực với vai trò ngang nhau. Tuy nhiên, bị cáo Th có số tiền đánh bạc nhiều nhất, bị cáo D có số tiền đánh bạc nhiều hơn các bị cáo Văn H, Trọng H1. Bị cáo Trọng H1 có số tiền đánh bạc ít nhất. Vì vậy, mức hình phạt áp dụng đối với các bị cáo từ cao đến thấp lần lượt là: Bị cáo Th, bị cáo D, bị cáo Văn H, bị cáo Trọng H1.

[6] Căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi, xét tội phạm mà các bị cáo thực hiện là ít nghiêm trọng, cần xử lý nghiêm và áp dụng đối với các bị cáo một hình phạt tương xứng mới có tác dụng giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung. Xét các bị cáo có nhân thân tốt, không có tình tiết tăng nặng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng. Các bị cáo đã thành thật hối lỗi, có khả năng tự cải tạo. Vì vậy, không cần thiết phải cách ly các bị cáo khỏi xã hội mà cho các bị cáo được cải tạo không giam giữ và giao các bị cáo về cho chính quyền địa phương giám sát, giáo dục theo Điều 36 của Bộ luật Hình sự, cũng đảm bảo răn đe, cải tạo, giáo dục đối với các bị cáo, không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội.

[7] Các bị cáo đều bị tạm giữ 05 ngày, từ ngày 05/3/2022 đến ngày 09/3/2022, nên được trừ 15 ngày vào thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ, theo khoản 1 Điều 36 của Bộ luật Hình sự.

[8] Theo quy định tại khoản 3 Điều 36 của Bộ luật Hình sự, trong thời gian chấp hành án các bị cáo bị khấu trừ một phần thu nhập từ 05% đến 20% để sung quỹ nhà nước. Theo các tài liệu, chứng cứ các bị cáo cung cấp (Quyết định v/v chấm dứt hợp đồng lao động số V10475/2021-QĐKH ngày 01/4/2022 của Công ty TNHH Phát triển Xây dựng Việt Nam Kiến H đối với bị cáo Th, 03 văn bản cùng ngày 21/6/2022 của Giám đốc Công ty TNHH Phát triển Xây dựng Việt Nam Kiến

H về việc đình chỉ công tác tạm thời đối với các bị cáo D,Văn H, Trọng H1) xác định hiện nay các bị cáo không còn làm việc tại Công ty TNHH Phát triển Xây dựng Việt Nam Kiến H. Các bị cáo khai hiện nay đều làm công việc tự do, không có công việc, thu nhập ổn định, nên Hội đồng xét xử miễn khấu trừ một phần thu nhập cho các bị cáo.

[9] Theo quy định tại khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự, ngoài hình phạt chính các bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Xét quy mô, mức độ phạm tội của các bị cáo không lớn nên cần áp dụng mức phạt tiền tối thiểu đối với mỗi bị cáo là 10.000.000đồng.

- Về xử lý vật chứng:

[10] Xét số tiền 10.150.000 đồng các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu, nộp ngân sách nhà nước; 36 quân bài từ A đến 9 là công cụ phạm tội, không có giá trị nên cần tịch thu và tiêu hủy; theo điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Về án phí:

[11] Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Những vấn đề khác:

[12] Đối với anh Nguyễn Trung K là người quản lý phòng làm việc tại tầng 2 khu văn phòng công trường Nhà máy P, thuộc Khu Công nghiệp D, phường Đ 2, quận H, Hải Phòng. Anh K không biết việc các bị cáo đánh bạc ở địa điểm này, nên không có căn cứ xử lý.

[13] Đối với 01 ví giả da bên trong có 32.000 đồng để ở trước mặt của bị cáo Th; số tiền 3.329.000 đồng để trong túi quần của bị cáo Văn H; 01 ví bên trong có 4.174.000 đồng để ở túi quần của bị cáo Trọng H1, các bị cáo không sử dụng vào mục đích đánh bạc, ngày 06/7/2022, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Hải An đã trả lại cho các bị cáo là có căn cứ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 321, khoản 3 Điều 321, Điều 17, Điều 58, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 36, điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106, các điều 135, 136, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội,

1. Về tội danh và hình phạt:

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Th 21 (*hai mươi mốt*) tháng cải tạo không giam giữ về tội "Đánh bạc", được trừ 15 ngày vì đã bị tạm giữ từ ngày 05/3/2022 đến ngày 09/3/2022. Bị cáo còn phải chấp hành 20 (*hai mươi*) tháng 15 (*mười lăm*) ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân phường phường M, quận H, thành phố Hà Nội nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân D 18 (*mười tám*) tháng cải tạo không giam giữ về tội "Đánh bạc", được trừ 15 ngày vì đã bị tạm giữ từ ngày 05/3/2022 đến ngày 09/3/2022. Bị cáo còn phải chấp hành 17 (*mười bảy*) tháng 15 (*mười lăm*) ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân phường Kiến H, quận Đ, thành phố Hà Nội nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

- Xử phạt bị cáo Tạ Văn H 15 (*mười lăm*) tháng cải tạo không giam giữ về tội "Đánh bạc", được trừ 15 ngày vì đã bị tạm giữ từ ngày 05/3/2022 đến ngày 09/3/2022. Bị cáo còn phải chấp hành 14 (*mười bốn*) tháng 15 (*mười lăm*) ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân phường L, quận H, thành phố Hà Nội nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

- Xử phạt bị cáo Đỗ Trọng H1 12 (*mười hai*) tháng cải tạo không giam giữ về tội "Đánh bạc", được trừ 15 ngày vì đã bị tạm giữ từ ngày 05/3/2022 đến ngày 09/3/2022. Bị cáo còn phải chấp hành 11 (*mười một*) tháng 15 (*mười lăm*) ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân phường Phú Th, quận Tây H, thành phố Hà Nội nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Nguyễn Văn Th cho Ủy ban nhân dân phường M, quận H, thành phố Hà Nội giám sát và giáo dục. Gia đình bị cáo Th có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân phường M trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Giao bị cáo Nguyễn Xuân D cho Ủy ban nhân dân phường Kiến H, quận Đ, thành phố Hà Nội giám sát và giáo dục. Gia đình bị cáo D có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân phường Kiến H trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Giao bị cáo Tạ Văn H cho Ủy ban nhân dân phường L, quận H, thành phố Hà Nội giám sát và giáo dục. Gia đình bị cáo Văn H có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân phường L trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Giao bị cáo Đỗ Trọng H1 cho Ủy ban nhân dân phường Phú Th, quận Tây H, thành phố Hà Nội giám sát và giáo dục. Gia đình bị cáo Trọng H1 có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân phường Phú Th trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp người chấp hành án cải tạo không giam giữ thay đổi nơi cư trú thì phải thực hiện theo Điều 100 Luật Thi hành án hình sự như sau:

Người chấp hành án có thể vắng mặt tại nơi cư trú nếu có lý do chính đáng và phải xin phép theo quy định tại khoản 2 Điều này, phải thực hiện khai báo tạm vắng theo quy định của pháp luật về cư trú. Thời gian vắng mặt tại nơi cư trú mỗi lần không quá 30 ngày và tổng số thời gian vắng mặt tại nơi cư trú không được vượt quá một phần ba thời gian chấp hành án, trừ trường hợp bị bệnh phải điều trị tại cơ sở y tế theo chỉ định của bác sỹ và phải có xác nhận điều trị của cơ sở y tế đó.

Người chấp hành án khi vắng mặt tại nơi cư trú phải có đơn xin phép và được sự đồng ý của Ủy ban nhân dân cấp xã, đơn vị quân đội được giao giám sát, giáo dục; trường hợp không đồng ý thì Ủy ban nhân dân cấp xã, đơn vị quân đội phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do. Người chấp hành án khi đến nơi cư trú mới phải trình báo với Công an cấp xã nơi mình đến tạm trú, lưu trú; hết thời hạn tạm trú, lưu trú phải có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc Công an cấp xã nơi tạm trú, lưu trú. Trường hợp người chấp hành án vi phạm pháp luật, Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người đó đến tạm trú, lưu trú phải thông báo cho Ủy ban nhân dân cấp xã, đơn vị quân đội được giao giám sát, giáo dục kèm theo tài liệu có liên quan.

Người chấp hành án không được xuất cảnh trong thời gian chấp hành án.

- Phạt tiền các bị cáo Nguyễn Văn Th, Nguyễn Xuân D, Tạ Văn H và Đỗ Trọng H1, mỗi bị cáo 10.000.000đ (*mười triệu đồng*) sung vào ngân sách nhà nước.

2. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền 10.150.000đ (*mười triệu một trăm năm mươi nghìn đồng*) theo Biên lai thu tiền số 0002826 ngày 22/7/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải An, Hải Phòng.

- Tịch thu và tiêu hủy: 36 quân bài từ A đến 9, theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản được lập vào hồi 09 giờ 00 phút ngày 19/7/2022, tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải An, Hải Phòng.

3. Về án phí: Mỗi bị cáo Nguyễn Văn Th, Nguyễn Xuân D, Tạ Văn H và Đỗ Trọng H1 đều phải nộp 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi thành án dân sự có quyền

thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND quận Hải An;
- VKSND TP. Hải Phòng;
- TAND TP. Hải Phòng;
- CQCSĐT- Công an quận Hải An;
- CQTHAHS- Công an quận Hải An;
- Phòng PV06- Công an TP. Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP. Hải Phòng;
- Chi cục THA DS quận Hải An;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Bích Thủy